

Số: /ĐL-TDTTVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

ĐIỀU LỆ

Giải Bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh toàn quốc “Đường đua xanh” năm 2025

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Công điện số 398/CĐ-TTg ngày 02/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, Quyết định số 3246/QĐ-BVHTTDL ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Thể dục thể thao Việt Nam phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum và các đơn vị liên quan tổ chức Giải Bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh toàn quốc “Đường đua xanh” năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Nhằm phát triển phong trào tập luyện bơi, lặn, các kỹ năng an toàn, kỹ năng phòng chống đuối nước cho Thanh thiếu nhi và cộng đồng;
- b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và toàn xã hội trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em;
- c) Tạo điều kiện cho Thanh thiếu nhi, học sinh, các vận động viên, cán bộ, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ được giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm về kỹ năng cứu đuối và phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em;
- d) Phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng vận động viên đạt thành tích xuất sắc có năng khiếu môn bơi cho địa phương và quốc gia.

2. Yêu cầu

- a) Công tác tổ chức giải thi đấu đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đông đảo các đơn vị, địa phương tham dự;
- b) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao; Chấp hành nghiêm chỉnh Luật, Điều lệ, các quy định của Ban Tổ chức giải;
- c) Các đơn vị cử vận động viên tham dự giải đúng nhóm tuổi, đối tượng; Trưởng đoàn chịu trách nhiệm về mọi mặt đối với các thành viên của đơn vị trong thời gian tham gia thi đấu.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ DỰ THI

1. Đối tượng dự thi

a) Thanh thiếu nhi, học sinh đang sinh hoạt, học tập tại các cơ sở giáo dục, Cung thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi, Nhà Văn hóa, Trung tâm Văn hóa, các Câu lạc bộ bơi lội phong trào tại các tỉnh/thành, ngành, quận, huyện được ngành thể dục thể thao, tỉnh/thành đoàn hoặc đơn vị chủ quản xác nhận là thành viên tập luyện thường xuyên, có đủ tiêu chuẩn về chuyên môn và sức khỏe được đăng ký tham dự giải.

b) Cán bộ, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước (gọi chung là Hướng dẫn viên) đang công tác, tập luyện tại các câu lạc bộ, các cơ sở hoạt động thể thao dưới nước, khu vui chơi giải trí dưới nước tại các tỉnh/thành, ngành, quận huyện được đơn vị chủ quản xác nhận có tiêu chuẩn về chuyên môn và sức khỏe được đăng ký tham dự giải.

c) Bố, mẹ tham gia dự thi cùng các con nhằm phát huy tinh thần gương mẫu, vận động Thanh thiếu nhi, học sinh và các thành viên trong gia đình tích cực tập luyện môn bơi, các kỹ năng phòng, chống đuối nước.

2. Đối tượng không được dự thi

a) Thanh thiếu nhi, hướng dẫn viên, vận động viên đang được đào tạo tại các trung tâm đào tạo vận động viên, các trường năng khiếu thể dục thể thao của tỉnh, thành phố, quốc gia; vận động viên bơi đạt đẳng cấp (cấp 1 trở lên); đạt huy chương Vàng, Bạc và Đồng tại các giải Bơi trong hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam và Hiệp hội Thể thao dưới nước Việt Nam tổ chức từ năm 2022 trở lại đây.

b) Các vận động viên tham dự có tiền sử bệnh tim mạch, thần kinh;

c) Các vận động viên đã bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

3. Đơn vị dự thi

Mỗi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh/thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành, các Sở, ban, ngành, các tổ chức doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các Câu lạc bộ thể thao dưới nước tại Cung thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi, Nhà Văn hóa, Trung tâm Văn hóa các tỉnh, thành, ngành, quận, huyện được đơn vị chủ quản xác nhận là một đơn vị đăng ký dự thi.

III. QUY ĐỊNH NHÓM TUỔI THI ĐẤU

1. Nhóm I: từ 6 đến 8 tuổi (sinh năm 2019 đến 2017).

2. Nhóm II: từ 9 đến 11 tuổi (sinh năm 2016 đến 2014).

3. Nhóm III: từ 12 đến 13 tuổi (sinh năm 2013 đến 2012).

4. Nhóm IV: từ 14 đến 15 tuổi (sinh năm 2011 đến 2010).

5. Nhóm V: từ 16 đến 17 tuổi (sinh năm 2008 đến 2007).

6. Nhóm VI: Hướng dẫn viên từ 18 trở lên (sinh năm 2007).

7. Nhóm VII: Bố, mẹ và con theo các nhóm tuổi nam/nữ từ I đến IV.

IV. NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Thi đấu cá nhân nam, nữ theo nhóm tuổi từ I - VI (70 nội dung)

1.1. Nhóm I (6 - 8 tuổi): Bơi tự do: 50m, 100m; Bơi ếch: 50m, 100m (4 nội dung x 2 (nam, nữ) = 08 nội dung).

1.2. Nhóm II (9 - 11 tuổi): Bơi tự do 50m, 100; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m (10 nội dung).

1.3. Nhóm III (12 - 13 tuổi): Bơi tự do 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m; 100m (14 nội dung).

1.4. Nhóm IV (14 - 15 tuổi): Bơi tự do 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m; 100m (14 nội dung).

1.5. Nhóm V (16 - 17 tuổi): Bơi tự do: 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m, 200m; Bơi ngựa: 50m, 100m (16 nội dung).

1.6. Nhóm VI (HDV): Bơi tự do 50m; Bơi ếch 50m; Bơi ngựa 50m; Lặn ếch 50m, thả tối đa 5 lần (8 nội dung).

2. Thi tiếp sức trẻ em theo 05 nhóm tuổi từ I - V, mỗi nhóm tuổi gồm 03 cự ly sau (15 nội dung)

2.1. Tiếp sức 4 x 50m tự do nam (04 nam);

2.2. Tiếp sức 4 x 50m tự do nữ (04 nữ);

2.3. Tiếp sức 4 x 50m tự do phối hợp nam - nữ (02 nam; 02 nữ).

3. Tiếp sức Nhóm VI - Hướng dẫn viên với trẻ em (06 nội dung)

3.1. Tiếp sức: 4 x 50m tự do phối hợp nam - nữ (02 nam; 02 nữ);

3.2. Tiếp sức phối hợp Hướng dẫn viên và các nhóm tuổi:

3.2.1. Tiếp sức 3 x 50m tự do nữ phối hợp (01 hướng dẫn viên nữ + 02 vận động viên nữ nhóm tuổi I, II);

3.2.2. Tiếp sức 3 x 50m tự do nam phối hợp (01 hướng dẫn viên nam + 02 vận động viên nam nhóm tuổi I, II);

3.2.3. Tiếp sức 4 x 50m tự do nữ phối hợp (01 hướng dẫn viên nữ + 03 vận động viên nữ nhóm tuổi III, IV, V);

3.2.4. Tiếp sức 4 x 50m tự do nam phối hợp (01 hướng dẫn viên nam + 03 vận động viên nam nhóm tuổi III, IV, V).

4. Tiếp sức phối hợp Bố, Mẹ và con (08 nội dung)

4.1. Tiếp sức 3 x 50m Bố và Mẹ với con trai

a) Bố và mẹ với con trai nhóm tuổi I + II;

b) Bố và mẹ với con trai nhóm tuổi III + IV + V.

4.2. Tiếp sức 3 x 50m Bố và Mẹ với con gái

a) Bố và mẹ với con gái nhóm tuổi I + II;

b) Bố và mẹ với con gái nhóm tuổi III + IV + V.

4.3. Tiếp sức 3 x 50m Bố với con trai, con gái

a) Bố với con trai, con gái nhóm tuổi I + II;

b) Bố với con trai, con gái nhóm tuổi III + IV + V.

4.4. Tiếp sức 3 x 50m Mẹ với con trai, con gái

a) Mẹ với con trai, con gái nhóm tuổi I + II.

b) Mẹ với con trai, con gái nhóm tuổi III + IV + V.

Trường hợp các nội dung tiếp sức Bố, Mẹ và con theo các nhóm tuổi không đủ tối thiểu 03 đơn vị, Ban Tổ chức sẽ xem xét và quyết định hình thức thi tại cuộc họp Trường đoàn trước khi xếp lịch thi đấu.

5. Nội dung thi bơi, dìu người bị nạn

a) Hướng dẫn viên bơi, dìu người bị nạn (người bị nạn là người nộm hoặc trẻ em thuộc nhóm I - V hoặc do đơn vị tùy chọn và tự bố trí. Người bị nạn có chiều cao không thấp hơn 1m40.)

b) Cự lý bơi và diu người bị nạn 50m (HDV bơi tự do 25m và diu người bị nạn 25m.

c) Người bị nạn khi được diu không được đá chân trườn sấp hoặc đập chân éch). Nếu vi phạm bị nhắc nhở lần 2 coi như bị phạm qui.

6. Nội dung thi kỹ năng phòng, chống đuối nước và cứu đuối an toàn

6.1. Kỹ năng mặc áo phao đúng cách “Ai mặc áo phao nhanh nhất”

a) **Mục đích:** Giúp các em biết mặc áo phao đúng cách; có ý thức mặc áo phao khi tham gia giao thông đường thủy, khi mưa giông bão lũ và khi bắt đầu tập bơi để phòng tránh tai nạn đuối nước.

b) **Chuẩn bị:** Áo phao có kích cỡ, số lượng phù hợp với tầm vóc người chơi.

c) **Cách thức tổ chức:**

- Bước 1: Bố trí các đội thi, mỗi đơn vị đăng ký 01 đội gồm 05 VĐV (từ nhóm I đến nhóm V theo Điều lệ).

- Bước 2: Các đội xếp thành hàng ngang điểm danh từ 1 đến 5.

- Bước 3: Khi nghe hiệu lệnh của trọng tài, người số 1 của mỗi đội mặc áo phao nhanh và đúng cách, mặc xong giơ cao một tay, tay kia vỗ vào vai người số 2 để ra tín hiệu. Người số 2 tiếp tục mặc áo phao. Cứ lần lượt như vậy, người số 2 mặc áo nhanh và đúng cách, thực hiện xong giơ một tay và vỗ vai người số 3,... cho đến người cuối cùng của đội mình.

d) **Luật chơi:**

- Đội nào mặc áo phao đúng cách và xong sớm thì đội đó chiến thắng bằng cách bấm giờ tính thời gian.

- Đội nào có người mặc áo phao chưa đúng cách hoặc phạm quy luật chơi thì cứ mỗi một lỗi trừ đi 01 điểm.

- Trong trường hợp các đội có thời gian hoàn thành bằng nhau, số lỗi như nhau thì trọng tài cho các đội đó bốc thăm để phân đội thắng - thua.

6.2. Kỹ năng nổi ngửa đồng đội “Đua thuyền”

a) **Mục đích:** Giúp các em rèn luyện kỹ năng nổi ngửa, bơi ngửa trong môi trường nước để nâng cao kỹ năng an toàn trong môi trường nước; đồng thời trò chơi này tập luyện tinh thần đồng đội.

b) **Dụng cụ:**

- Số lượng phao dài bằng số lượng VĐV của các đội tham gia.

- Bố trí làn bơi cho các đội.

c) **Cách thức thực hiện:**

- Bước 1: Bố trí các đội thi, mỗi đơn vị đăng ký 01 đội gồm 05 VĐV (từ nhóm I đến nhóm V theo Điều lệ).

- Bước 2: Dùng phao dài cho từng người chơi, kẹp phao vào hai bên nách và nổi vào nhau theo hàng dọc ở tư thế nổi ngửa.

- Bước 3: Dùng một bàn tay của người thứ hai bám vào giữa phao sau lưng của người thứ nhất và người tiếp theo tiếp tục thực hiện tương tự.

- Bước 4: Các đội dùng một bàn tay quạt nước và hai chân đạp chéch xuống đáy bể để di chuyển về đích (bên kia thành bể).

- Trong quá trình di chuyển cả đội phải giữ nguyên một hàng không được tách đội (trong trường hợp bạn bị tách rời, các thành viên nổi lại mới được tiếp tục di chuyển).

d) Luật chơi:

- Đội nào về đích trước đội đó thắng bằng cách bấm giờ tính thời gian đội bơi hết chiều dài bể bơi

- Đội nào có bạn phạm quy thì cứ mỗi một lỗi trừ đi 01 điểm.

- Trong trường hợp các đội bằng điểm nhau thì trọng tài cho các đội bốc thăm để phân đội thắng – thua.

6.3. Kỹ năng cứu đuối trên bờ bằng phao

a) Mục đích:

- Giúp các em rèn luyện kỹ năng cứu đuối an toàn từ trên bờ bằng cách sử dụng phao (hoặc các vật nổi khác). Đây là một trong 04 tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi.

- Trò chơi này truyền tải cho các em thông điệp: “Trẻ em dưới 18 tuổi, dù biết bơi rất giỏi cũng không xuống nước cứu đuối trực tiếp mà chỉ nên cứu đuối gián tiếp từ trên bờ hoặc cứu đuối gián tiếp ở dưới nước”.

b) Chuẩn bị:

- Phao cứu hộ (phao tròn).

- Cọc ném phao đặt dưới bể cách thành bể 03-04m (cọc ném phao tượng trưng cho người bị đuối nước).

c) Cách thức thực hiện:

- Bước 1: Bố trí các đội thi, mỗi đơn vị đăng ký 01 đội gồm 05 VĐV (từ nhóm I đến nhóm V theo Điều lệ).

- Bước 2: 05 VĐV của mỗi đội cầm phao cứu hộ đứng thành hàng dọc ở thành bể, mặt hướng về phía cọc đặt dưới bể (theo thứ tự từ 1 đến 5).

- Bước 3: Nhiệm vụ của mỗi thành viên đứng trước vạch mốc, ném phao vào cọc.

- Bước 4: Khi có còi hiệu lệnh của trọng tài, người số 1 ném phao vào cọc rồi đi vòng về đứng sau bạn số 5. Tiếp theo người số 2 ném phao vào cọc rồi đi vòng về đứng sau bạn số 1. Cứ lần lượt như thế, các thành viên của các đội thực hiện ném phao vào cọc trong khoảng thời gian 5 phút.

d) Luật chơi:

- Đội nào ném được nhiều phao vào cọc nhất thì đội đó chiến thắng bằng cách tính điểm (cứ mỗi phao được ném vào cọc thì tính 01 điểm).

- Đội nào có bạn phạm quy thì cứ mỗi một lỗi trừ đi 01 điểm.

- Trong trường hợp các đội bằng điểm nhau thì trọng tài cho các đội đó bốc thăm để phân đội thắng - thua.

6.4. Kỹ năng xuống nước cứu đuối gián tiếp

a) Mục đích:

- Giúp các em rèn luyện kỹ năng cứu đuối an toàn gián tiếp dưới nước. Đây là một trong 04 tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi.

- Để tránh tình trạng ôm bám dưới nước dẫn đến đuối nước tập thể, trò chơi này truyền tải cho các em thông điệp: “Trẻ em dưới 18 tuổi, dù biết bơi

rất giỏi cũng không xuống nước cứu đuối trực tiếp mà chỉ nên cứu đuối gián tiếp từ trên bờ hoặc cứu đuối gián tiếp ở dưới nước”.

b) Chuẩn bị:

- Người cứu đuối mặc áo phao, tay cầm vật nổi (người số 1).
- Người bị đuối nước ở giữa bể tại vị trí quy định của Ban Tổ chức (người số 2).

c) Cách thức thực hiện:

- Bước 1: Bố trí các đội thi, mỗi đơn vị đăng ký 01 đội gồm 02 VĐV (nhóm IV-V)

- Bước 2: Khi có còi hiệu lệnh của trọng tài, người số 1 mặc áo phao đúng cách, cầm phao nhảy xuống nước bơi ra cứu đuối.

- Bước 3: Nhiệm vụ của người số 1 bơi về phía nạn nhân để đưa cho nạn nhân vật nổi.

Bước 4: Người số 2 bám tay vào vật nổi, người số 1 kéo người số 2 bơi về đích.

d) Luật chơi:

- Đội nào bơi về đích trước là thắng cuộc.
- Đội nào có bạn phạm quy thì cứ mỗi một lỗi trừ đi 01 điểm.
- Trong trường hợp các đội bằng điểm nhau thì trọng tài cho các đội đó bốc thăm để phân đội thắng – thua.

6.5. Kỹ năng nổi giữa giỏi nhất - “Con sứa nào giỏi nhất”.

a) Mục đích: Trò chơi này giúp các em rèn luyện kỹ năng làm quen với nước, kỹ năng nổi và thăng bằng trên mặt nước để nâng cao kỹ năng phòng chống đuối nước. Đây là một trong 04 tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi.

b) Chuẩn bị: Các VĐV thi đứng nước vào làn bơi, cách thành bể 2-3 m, mặt hướng về trọng tài.

c) Cách thức thực hiện

Tổ chức thi cá nhân theo từng nhóm tuổi.

- Mỗi đơn vị đăng ký 02 VĐV thuộc nhóm I-II, mỗi nhóm đăng ký 01 VĐV dự thi).

- Trọng tài hô chuẩn bị, tất cả VĐV dự thi hít 1 hơi dài. Sau đó Trọng tài thổi còi thì tất cả VĐV nổi giữa theo hình sao trong nước.

d) Luật chơi: Người chơi phải duỗi tay, chân và thân người nổi ở tư thế hình sao, tuyệt đối không đập chân hoặc quạt tay. Độ nổi được tính từ khi trọng tài thổi còi cho đến khi VĐV dừng lại hết nổi chân chạm đất.

- VĐV nào nổi lâu hơn người đó sẽ thắng theo thứ tự xếp hạng.

- Trong trường hợp quá 15 phút vẫn còn nhiều VĐV thì trọng tài cho dừng và công nhận các VĐV nổi giữa từ 15 phút trở lên được nhận giải Nhất.

7. Nội dung thi tìm hiểu kiến thức về bơi an toàn, PCĐN (nếu có)

Mỗi đơn vị đăng ký 01 đội gồm 03 VĐV tham gia thi rung chuông vàng hoặc bốc thăm trả lời các câu hỏi theo quy định của Ban Tổ chức (kèm theo bộ câu hỏi).

III. NỘI DUNG, THỂ THỨC, LUẬT THI ĐẤU VÀ XẾP HẠNG

2. Đăng ký thi đấu

2.1. Đối với nội dung thi bơi các cự ly và tiếp sức

- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa là 02 vận động viên và 01 đội tiếp sức ở mỗi nội dung thi theo nhóm tuổi quy định.
- Mỗi vận động viên được đăng ký tối đa 02 nội dung thi cá nhân và nội dung thi tiếp sức theo nhóm tuổi quy định.
- Ban Tổ chức chỉ tổ chức thi đấu khi có 03 vận động viên hoặc 03 đội tiếp sức của 03 đơn vị dự thi trở lên.

2.2. Đối với nội dung thi kiến thức, kỹ năng

- Các đội đăng ký và tập luyện từ 10h00 - 17h00 ngày 22/7/2025 tại Bể bơi Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Hỗ trợ Thanh thiếu nhi tỉnh Kon Tum (Số 310 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

- Mỗi đơn vị đăng ký 01 đội dự thi theo các phương án sau đây:

+ Phương án 1: gồm 05 VĐV nam, nữ tùy chọn của nhóm tuổi từ I-V (mỗi nhóm tuổi chọn 01 VĐV).

+ Phương án 2: gồm 05 VĐV nam, nữ tùy chọn của các nhóm tuổi, miễn sao tổng số tuổi của 05 VĐV bằng tổng số tuổi theo phương án 1.

3. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao ban hành năm 2015 (nay là Cục Thể dục thể thao Việt Nam).

4. Thẻ thức thi đấu: Tổ chức thi đấu các cự ly cá nhân, tiếp sức và diu người bị nạn theo các nhóm tuổi quy định, tính thời gian trực tiếp để xếp thứ hạng vận động viên đạt thành tích.

5. Xếp hạng: Bao gồm xếp hạng cá nhân, tiếp sức và xếp hàng toàn đoàn.

5.1. Cơ cấu giải thi đấu

- Xếp hạng cá nhân: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung.
- Xếp hạng tiếp sức: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba cho mỗi nội dung.
- Xếp hạng toàn đoàn: 01 giải Nhất; 01 giải Nhì và 02 giải Ba tính theo tổng điểm của các nội dung thi. Nếu bằng điểm nhau sẽ xét theo tổng số huy chương theo thứ tự huy chương vàng, bạc, đồng của đơn vị đạt được. Xếp hạng toàn đoàn là tổng điểm thi kiến thức, kỹ năng và điểm thi đấu các nội dung bơi theo Điều lệ.

5.2. Cách tính điểm, xếp hạng

a) Thi kiến thức, kỹ năng PCĐN

Cách tính điểm ở các vòng thi kiến thức về bơi an toàn, PCĐN như sau:

- Vòng 1: Thí sinh vượt qua câu hỏi thứ 05 được tính 02 điểm.
- Vòng 2: Thí sinh vượt qua câu hỏi thứ 10 được tính 05 điểm.
- Vòng 3: Thí sinh vượt qua câu hỏi phụ được tính 10 điểm.

b) Thi kỹ năng an toàn trong môi trường nước và cứu đuối an toàn

- Thi cá nhân (Con sứa nào giỏi nhất): Nhất = 05 điểm; Nhì = 04 điểm; Ba = 03 điểm, Tư = 02 điểm; từ thứ 5 đến 10 = 01 điểm.

- Thi 02 VĐV (Xuống nước cứu đuối gián tiếp): Nhất = 06 điểm; Nhì = 05 điểm; Ba = 04 điểm, Tư = 03 điểm; Năm = 02 điểm; Thứ 6 - 10 = 01 điểm.

- Nội dung thi 05 VĐV (Ai mặc áo phao nhanh nhất, Đua thuyền, Cứu đuối trên bờ bằng phao): Nhất = 10 điểm; Nhì = 09 điểm; Ba = 07 điểm; Tư = 04 điểm; Thứ 5 = 03 điểm; Từ 6 đến 10 = 02 điểm; Từ 11 đến 15 = 01 điểm.

c) Thi bơi các cự ly, diu người cứu đuối và bơi tiếp sức

- Nội dung cá nhân: Nhất = 20 điểm; Nhì = 17 điểm; Ba = 15 điểm; Tư = 10 điểm; Thứ 5 = 06 điểm; Từ thứ 6 đến 10 = 04 điểm; từ 11 đến 15 = 02 điểm.

- Nội dung tiếp sức (từ 3 người trở lên): Nhất = 30 điểm; Nhì = 25 điểm; Ba = 20 điểm, Tư = 13 điểm; Thứ 5 = 10 điểm; Thứ 6 đến thứ 10 = 05 điểm; từ 11 đến 15 = 02 điểm.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ

1. Thời gian: Từ ngày 22 - 28/7/2025.

2. Địa điểm: Tại Bể bơi Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Hỗ trợ Thanh thiếu nhi tỉnh Kon Tum (Số 310 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

3. Nội dung chương trình thi đấu

- Ngày 21/7/2025: 13h00 - 17h00 đón tiếp các đoàn, kiểm tra hồ sơ nhân sự;

- Ngày 22/7/2025: 09h00 Ban Tổ chức gặp mặt các trưởng đoàn, huấn luyện viên, 9h30 họp bốc thăm, xếp lịch thi đấu;

- Ngày 23/7/2025: 08h00 Khai mạc giải và tổ chức thi các trò chơi kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; thi đấu các nội dung theo lịch chuyên môn từ ngày 23 - 28/7/2025.

4. Thời hạn, thủ tục đăng ký và hồ sơ VĐV

4.1. Thời hạn đăng ký:

- Đăng ký sơ bộ: Trước ngày 01/7/2025 theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06.

- Đăng ký chính thức: Trước ngày 08/7/2025 bản Scan có chữ ký, đóng dấu theo mẫu số 02, 03, 04, 05, 06 (theo dấu bưu điện).

4.2. Thủ tục đăng ký:

Đăng ký sơ bộ và chính thức xin gửi về Cục Thể dục thể thao Việt Nam (Phòng Thể dục thể thao cho mọi người), số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. Liên hệ: Cục Thể dục thể thao Việt Nam: ông Tăng Việt Thành, điện thoại: 0985.923.777; Hiệp hội Thể thao dưới nước Việt Nam: Ông Đỗ Tiến Dũng, điện thoại 0983494394; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum, bà Trần Thị Thanh, điện thoại: 0944.594.469.

4.3. Hồ sơ thi đấu: Vận động viên tham dự phải có đầy đủ hồ sơ bao gồm:

- Mã định danh cá nhân hoặc giấy khai sinh đối với vận động viên chưa đủ tuổi làm thẻ CCCD (bản chính hoặc bản sao công chứng theo quy định).

- Thẻ căn cước công dân (bản chính).

- Giấy khai sinh của Vận động viên (bản chính hoặc bản sao công chứng theo quy định) để xác nhận là thành viên trong gia đình khi có bố, mẹ, các con tham gia thi đấu).

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp đảm bảo đủ sức khỏe tham gia thi đấu thể thao theo quy định, có giá trị 30 ngày kể từ khi cấp đến ngày tổ chức giải.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC

1. Cục thể dục thể thao Việt Nam, đơn vị đăng cai và các đơn vị liên quan khác (nếu có).

2. Các đơn vị cử đoàn vận động viên tham dự tự túc toàn bộ kinh phí trong thời gian diễn ra giải thi đấu.

VI. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Cục Thể dục thể thao tặng cờ lưu niệm cho các đoàn tham dự, cờ đơn vị đăng cai, cờ toàn đoàn, huy chương, giải thưởng (nếu có) cho các vận động viên đạt thành tích các nội dung thi đấu.

- Giải cá nhân: Trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giải thưởng (nếu có) cho các vận động viên đạt giải nhất, nhì và đồng giải ba các nội dung thi đấu.

- Giải tiếp sức: Trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giải thưởng (nếu có) cho các đội đạt giải nhất, nhì và đồng giải ba các nội dung thi đấu.

- Giải toàn đoàn: Tặng cờ, giải thưởng cho 01 đoàn Nhất, 01 Nhì, 02 đoàn đạt giải Ba và 5 giải khuyến khích cho các đoàn xếp hạng từ thứ 5 đến thứ 9.

- Trao giải thưởng thi kỹ năng các trò chơi cứu đuối cho cá nhân, đội đạt giải nhất, nhì và đồng giải ba các nội dung thi đấu theo Thể lệ.

2. **Kỷ luật:** Cán bộ, trưởng đoàn, huấn luyện viên, vận động viên có biểu hiện vi phạm Luật bơi, Điều lệ thi đấu và các quy định của giải, tùy theo mức độ, tính chất, Ban Tổ chức sẽ thi hành kỷ luật từ cảnh cáo, xoá bỏ thành tích đến truất quyền thi đấu của vận động viên tại giải và gửi thông báo về đơn vị, địa phương.

3. **Khiếu nại:** Mọi trường hợp khiếu nại phải bằng văn bản, do trưởng đoàn hoặc Huấn luyện viên trưởng ký gửi cho Ban Tổ chức trong quá trình tổ chức giải, cụ thể như sau:

- Khiếu nại về nhân sự gửi cho Ban Tổ chức trong cuộc họp chuyên môn sau khi Ban Tổ chức và ban chuyên môn công bố danh sách vận động viên thi đấu chính thức không quá 30 phút.

- Khiếu nại về kết quả thi đấu gửi cho ban thư ký trọng tài tổng hợp sau khi công bố kết quả thi đấu ở cự ly đó không quá 15 phút.

VII. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. **Cấp thẻ thi đấu:** Ban Tổ chức cấp thẻ thi đấu cho các vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ tham dự giải, mỗi vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ mang theo 02 ảnh màu 3x4cm để làm thẻ, ảnh chụp năm 2025.

2. Các đoàn tham dự giải tự túc kinh phí ăn, ở, đi lại trong thời gian tổ chức giải. Địa phương đăng cai sẽ gửi thông báo dự kiến mức ăn, ở, đi lại, các sinh hoạt khác để các đơn vị được biết và có điều kiện chuẩn bị.

3. Vận động viên phải có mặt trước giờ thi đấu 15 phút để Ban Tổ chức, tổ trọng tài kiểm tra đối chiếu với thẻ đăng ký thi đấu, nếu quá thời gian quy định trên coi như bỏ cuộc.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Tổ chức giải Bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh toàn quốc “Đường đua xanh” năm 2025, các địa phương, đơn vị liên quan và các thành viên tham dự giải chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, phát sinh ngoài quy định của Điều lệ thi Trường Ban Tổ chức xin ý kiến lãnh đạo Cục Thể dục thể thao Việt Nam xem xét, quyết định và báo cáo kết quả về Cục Thể dục thể thao theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ VH-TT-DL (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- TW Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;
- Cục Văn hoá cơ sở, Gia đình và Thư viện;
- Cục Công tác Đảng và công tác chính trị, Bộ CA;
- Cục Quân huấn - Nhà trường, Bộ Quốc phòng;
- Ủy ban OLP Việt Nam;
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh/thành;
- Các tỉnh/Thành đoàn;
- Sở: VH-TT-DL, VH-TT các tỉnh/thành;
- Hội Liên hiệp phụ nữ các tỉnh/thành;
- Các Phòng, đơn vị liên quan thuộc Cục TDTT-VN;
- Hiệp hội Thể thao dưới nước VN;
- Lưu: VT, TDTTCMN, Thành.30.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Minh

Mẫu số 01

Đơn vị:.....

Danh sách

**Đăng ký đoàn vận động viên tham gia Giải bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh toàn quốc
“Đường đua xanh” năm 2025**

(Kèm theo Điều lệ số: /ĐL-TDITVN ngày tháng năm 2024 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	SỐ LƯỢNG CÁN BỘ/HLV	SỐ LƯỢNG VĐV								
				Nhóm I (6-8 tuổi)	Nhóm II (9-11 tuổi)	Nhóm III (12-13 tuổi)	Nhóm IV (14-15 tuổi)	Nhóm V (16-17 tuổi)	Nhóm VI HDV 18 tuổi trở lên	Tiếp sức phối hợp HDV-VĐV các nhóm tuổi	Nhóm VII Bố, Mẹ, con (Nhóm I+II và nhóm III+IV+V)	
1.												
2.												
3.												
4.												
5.												
6.												
7.												

.....ngày tháng năm 2025
(Cấp có thẩm quyền ký, đóng dấu)

Mẫu số 02

Đăng ký ảnh
(BẢN MẪU ĐỂ LÀM THẺ VĐV)
Tham gia Giải bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh toàn quốc
“Đường đua xanh” năm 2025
(Kèm theo Điều lệ số: /ĐL- TDTTVN ngày tháng năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

Đơn vị :.....

Nhóm tuổi:.....

Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh			
Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh			
Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4	Ảnh 3x4
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh			

Lưu ý: - Ghi đầy đủ họ và tên, ngày tháng năm sinh

Mẫu số: 4

Danh sách VĐV đăng ký thi đấu
GIẢI BƠI CỨU ĐUỐI THANH THIẾU NHI, HỌC SINH TOÀN QUỐC "ĐƯỜNG ĐUA XANH" NĂM 2025
(Kèm theo Điều lệ số: /ĐL-TDITVN ngày tháng năm 2025 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

Đơn vị:

Dành cho Hướng dẫn viên (18 tuổi trở lên)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Nội dung										Ghi chú		
			Nam	Nữ	Bơi tự do	Bơi ếch	Bơi ngựa	Lặn éch	Bơi và diu nạn Nam (25m bơi tự do, 25m diu người bị nạn)	Bơi và diu nạn Nữ (25m bơi tự do, 25m diu người bị nạn)	Tiếp sức tự do phối hợp (2 Nam-2 Nữ)	Tiếp sức tự do Nam phối hợp (1 HDV, 2 VĐV nhóm I+II)	Tiếp sức tự do Nữ phối hợp (1 HDV, 2 VĐV nhóm I+II)	Tiếp sức tự do Nam phối hợp (1 HDV, 3 VĐV nhóm III, IV, V)		Tiếp sức tự do Nữ phối hợp (1 HDV, 3 VĐV nhóm III, IV, V)	
I	Thi đấu cá nhân:				50M	50M	50M	50M	50M	50M	50M	50M	50M	4X50M	4x50M	4x50M	
1																	
2																	
3																	
...																	
II	Thi đấu tiếp sức:																
1																	
2																	
III	Điu nạn nhân																
...																	

Trưởng đoàn, HLV:
Điện thoại liên hệ:
.....Ngày.....tháng.....năm 2025
(Cấp có thẩm quyền ký, đóng dấu)

Mẫu số: 5

Danh sách VĐV đăng ký thi đấu

GIẢI BƠI CỨU ĐUỐI THANH THIẾU NHI, HỌC SINH TOÀN QUỐC "ĐƯỜNG ĐUA XANH" NĂM 2025

(Kèm theo Điều lệ số: /ĐL-TDTTVN ngày tháng năm 2025 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

Đơn vị:

Thi tiếp sức Bó, Mẹ, các con (theo nhóm tuổi)

TT	Nội dung	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Cự ly thi đấu	Ghi chú
				Nam	Nữ		
	Thi tiếp sức						
I	Tiếp sức Bó, mẹ, con trai						
1	Tiếp sức Bó, Mẹ, con trai nhóm I,II				Tiếp sức 3 x 50m tự do phối hợp		
2	Tiếp sức Bó, Mẹ, con trai nhóm III,IV,V				3 X 50M		
II	Tiếp sức Bó, mẹ, con gái						
1	Tiếp sức Bó, Mẹ, con gái nhóm I,II						
2	Tiếp sức Bó, Mẹ, con gái nhóm III,IV,V						
III	Tiếp sức Bó, con trai, con gái						
1	Tiếp sức Bó, con trai, con gái nhóm I,II						
2	Tiếp sức Bó, con trai, con gái nhóm III,IV,V						
IV	Tiếp sức Mẹ, con trai, con gái						
1	Tiếp sức Mẹ, con trai, con gái nhóm I,II						
2	Tiếp sức Mẹ, con trai, con gái nhóm III,IV,V						

Trưởng đoàn, HLV:

Điện thoại liên hệ:

.....Ngày.....tháng.....năm 2025

(Cấp có thẩm quyền ký, đóng dấu)

**BỘ CÂU HỎI TÌM HIỂU KIẾN THỨC BƠI AN TOÀN PHÒNG,
CHỐNG ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM NĂM 2025**

*(Kèm theo Điều lệ số: /ĐL-TDTTVN ngày tháng năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)*

TT	NỘI DUNG CÂU HỎI	GHI CHÚ
I. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM		
1.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Do chưa biết bơi, chưa có kỹ năng an toàn trong môi trường nước b) Do không biết hoặc không thực hiện đúng các nguyên tắc bơi an toàn c) Do bị bạn bám víu khi đang bơi d) Cả 3 phương án trên	
2.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Trẻ em đi bơi không có người hướng dẫn hoặc không có người lớn biết bơi đi kèm b) Do bị chuột rút khi đang bơi nhưng không biết cách xử lý đúng cách và kịp thời c) Do bơi quá sức d) Cả 3 phương án trên	
3.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Do đi bơi ở vùng đập tràn có nước xoáy cuốn trôi b) Do thường xuyên đi bơi và có người lớn bơi cùng c) Do bơi ở vùng nước sâu 1m, có cứu hộ giám sát d) Cả 3 phương án trên	
4.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Do gặp dòng nước lũ chảy xiết khi đi qua suối b) Tắm biển gặp sóng to, dòng chảy xa bờ. c) Đi bơi khi trời đang mưa to hoặc bị giông bão lớn d) Cả 3 phương án trên	
5.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Không đi bơi ở vùng có biển cảnh báo nguy cơ đuối nước b) Do đi đò, tàu, thuyền, xuồng,...không mặc áo phao hoặc không thực hiện đúng các quy định về tham gia giao thông đường thủy c) Trẻ nhỏ không đi lao động ở đồng ruộng ngập nước, vùng biển, sông, suối... d) Cả 3 phương án trên	
6.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Nô đùa xô đẩy nhau dưới nước, nháy cắm đầu xuống nước,.... b) Không khởi động kỹ trước khi xuống nước c) Đi bơi khi cơ thể quá đói, mệt mỏi, sốt cao,... d) Cả 3 phương án trên	
7.	Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước a) Do biết cứu đuối an toàn	

	<p>b) Xuống nước trực tiếp đìu người bị đuối nước khi dưới 18 tuổi</p> <p>c) Do biết bơi giỏi và biết kỹ năng cứu hộ</p> <p>d) Do thường xuyên đi bơi.</p>	
8.	<p>Nguyên nhân dẫn đến đuối nước ở trẻ em?</p> <p>a) Trẻ em không chơi gần sông, suối, ao, hồ, bể bơi, giếng nước...</p> <p>b) Trẻ em sống trong môi trường không an toàn</p> <p>c) Do trẻ em mặc áo phao khi đi tàu, cầu, phà, xuồng,..</p> <p>d) Tất cả các trường hợp trên</p>	
9.	<p>Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị đuối nước</p> <p>a) Nhảy xuống nước cứu đuối khi mình không biết bơi hoặc bơi chưa giỏi</p> <p>b) Do không biết cách cứu đuối an toàn</p> <p>c) Do thiếu bình tĩnh, không quan sát để lựa chọn phương pháp cứu đuối an toàn cho người đuối nước và an toàn cho bản thân</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
10.	<p>Những nơi trẻ em dễ bị đuối nước</p> <p>a) Bể nước, giếng nước, lu đựng nước,...không có nắp đậy</p> <p>b) Bể bơi có nước nhưng không có người quản lý trông coi thường xuyên</p> <p>c) Ao, hồ, hồ nước,...không có rào chắn</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
II	TRẺ EM LÀM GÌ ĐỂ PHÒNG, TRÁNH ĐUỐI NƯỚC	
11.	<p>Để phòng tránh đuối nước, các em cần phải:</p> <p>a) Học bơi để biết bơi và biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước</p> <p>b) Tìm hiểu nguyên nhân đuối nước và cách phòng, tránh</p> <p>c) Học cách cứu đuối an toàn để biết cứu bạn và tự cứu mình</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
12.	<p>Em cần phải làm gì để cùng các bạn phòng, tránh đuối nước</p> <p>a) Tìm hiểu kiến thức về PCĐN và vai trò, tác dụng của việc học bơi</p> <p>b) Học bơi thật giỏi để trở thành một tấm gương điển hình</p> <p>c) Tuyên truyền, vận động các bạn cùng tham gia học bơi, học kiến thức, kỹ năng PCĐN</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
13.	<p>Em cần phải làm gì để không bị đuối nước</p> <p>a) Học bơi tại các cơ sở dạy bơi, khi đi bơi có người lớn đi cùng</p> <p>b) Không đùa nghịch tại các ao, hồ, sông suối, vùng có dòng nước xoáy</p> <p>c) Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy định của nhà trường về phòng chống đuối nước</p> <p>d) Tất cả ý trên</p>	
14.	<p>Để đảm bảo an toàn, khi đi bơi các em cần phải:</p> <p>a) Khởi động kỹ trước khi xuống nước</p> <p>b) Thực hành đúng nguyên tắc lên xuống bể an toàn</p> <p>c) Thực hành tốt các kỹ năng an toàn trong môi trường nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	

15.	<p>Khi thấy các biển báo cấm lại gần các sông, hồ, kênh, rạch các em nên làm gì?</p> <p>a) Rửa các bạn lại gần đó chơi và không quan tâm đến biển báo</p> <p>b) Tuyệt đối không được vui chơi ở gần khu vực đó</p> <p>c) Em vẫn đến gần chơi nhưng sẽ quan sát để không bị ngã</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
16.	<p>Khi bơi ở biển, hồ, suối, sông...(kể cả biết bơi) chỉ nên bơi ở khu vực nào?</p> <p>a) Khu vực gần bờ, có phao phân chia khu vực an toàn và có cứu hộ giám sát</p> <p>b) Khu vực xa bờ</p> <p>c) Khu vực gần và xa bờ</p> <p>d) Khu vực mép nước</p>	
17.	<p>Để phòng tránh đuối nước, các em học sinh cần phải biết gì?</p> <p>a) Không nên đi bơi, không vui chơi giải trí dưới nước</p> <p>b) Học bơi, học kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước</p> <p>c) Không tham gia giao thông đường thủy</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
18.	<p>Khi ngồi trên thuyền, bè ta cần lưu ý điều gì?</p> <p>a) Mặc áo phao, vui chơi thoải mái trên thuyền</p> <p>b) Mặc áo phao và đi dạo trên thuyền, bè</p> <p>c) Mặc áo phao, ngồi không được thò tay, chân xuống nước; tuân theo hướng dẫn của thuyền trưởng.</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
19.	<p>Khi đi tắm, bơi ở đập tràn, nước chảy xoáy rất mạnh, trường hợp nào sau đây được coi là an toàn?</p> <p>a) Mặc áo phao để bơi</p> <p>b) Bơi theo dòng nước chảy</p> <p>c) Không được tắm và bơi ở đập tràn</p> <p>d) Rửa đồng bạn cùng bơi</p>	
20.	<p>Những nguyên tắc an toàn khi đi bơi</p> <p>a) Thực hiện đúng nội quy, quy định của Bể bơi</p> <p>b) Không đùa nghịch, xô đẩy bạn khi đang ở dưới nước</p> <p>c) Nghiêm túc thực hiện theo chỉ dẫn của huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, cứu hộ bể bơi</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
21.	<p>Khi đi bơi các em cần phải lựa chọn những bể bơi như thế nào để đảm bảo an toàn:</p> <p>a) Bể bơi có đủ dụng cụ dạy bơi, dụng cụ cứu đuối</p> <p>b) Bể bơi có đủ nhân viên cứu hộ theo quy định</p> <p>c) Bể bơi có đủ Huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi theo quy định</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
22.	<p>Khi đi học bơi các em phải tuân thủ các nguyên tắc nào sau đây</p> <p>a) Không nên tắm tráng trước khi xuống nước.</p> <p>b) Khởi động – Xuống bể an toàn – thực hiện các kỹ năng an toàn khi đang học bơi – Lên bể an toàn khi kết thúc giờ học.</p>	

	<p>c) Luôn luôn mặc áo phao khi học bơi</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
23.	<p>Các em cần thực hiện nguyên tắc nào sau đây khi bắt đầu học bơi</p> <p>a) Học cách làm quen với nước và học bơi ở phần bể dành cho trẻ em</p> <p>b) Không nên xuống nước mà chỉ học kỹ thuật trên cạn</p> <p>c) Học cách thở ở trên bờ</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
24.	<p>Khi bắt đầu học bơi em nên</p> <p>a) Học bơi ở phần bể dành cho trẻ em bắt đầu học bơi</p> <p>b) Mặc áo phao khi xuống nước hoặc sử dụng dụng cụ nổi để hỗ trợ</p> <p>c) Tập những bài tập làm quen với nước theo hướng dẫn của Huấn luyện viên</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
25.	<p>Khi xuống bể học bơi em không nên làm gì</p> <p>a) Ăn uống dưới bể bơi</p> <p>b) Không tắm tráng trước khi xuống nước</p> <p>c) Không mặc trang phục học bơi</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
III	VAI TRÒ, TÁC DỤNG CỦA VIỆC TẬP LUYỆN MÔN BƠI	
26.	<p>Tác dụng khi tập luyện môn bơi</p> <p>a) Học bơi để biết bơi và phát triển năng khiếu thể thao</p> <p>b) Học bơi để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực tầm vóc, phòng chống bệnh tật</p> <p>c) Học bơi để có kỹ năng phòng, chống đuối nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
27.	<p>Học bơi là phương pháp hữu hiệu giúp các em khắc phục được những nhược điểm gì về thể chất và tinh thần?</p> <p>a) Khi vận động dưới nước không có điểm tựa nên tập luyện môn bơi sẽ giúp trẻ em rèn luyện ý chí, nghị lực và ý thức tổ chức kỷ luật</p> <p>b) Học bơi khắc phục được bệnh lưng gù, cong vẹo cột sống</p> <p>c) Học bơi là phương pháp hữu hiệu để phát triển chiều cao</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
28.	<p>Trường hợp nào sau đây có thể giúp các em trở thành ngôi sao thể thao</p> <p>a) Tích cực tập luyện môn bơi theo hướng dẫn của huấn luyện viên, giáo viên dạy bơi để phát triển năng khiếu</p> <p>b) Tập luyện môn bơi chỉ để cho vui khỏe</p> <p>c) Chỉ học kiến thức và kỹ năng phòng, chống đuối nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
29.	<p>Trường hợp nào sau đây có nhận thức sai về việc tập luyện môn bơi</p> <p>a) Để phòng tránh đuối nước, tốt nhất là không nên đi bơi</p> <p>b) Trẻ em nhỏ tuổi chỉ cần học kỹ thuật bơi để bơi nhanh, bơi xa, không cần học các kỹ năng cứu đuối an toàn</p> <p>c) Học bơi chỉ để thỏa mãn nhu cầu vui chơi giải trí dưới nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	

30.	<p>Tập luyện các trò chơi cứu đuối an toàn có tác dụng gì đối với trẻ em</p> <p>a) Rèn luyện phản xạ, thói quen về phương pháp cứu đuối an toàn, đúng cách</p> <p>b) Tạo sự hứng phấn, tích cực, hấp dẫn khi tham gia học bơi</p> <p>c) Xây dựng tinh thần tập thể, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè và người xung quanh khi gặp tai nạn</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
IV	KHI NAO CÁC EM ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ BIẾT BƠI	
31.	<p>Tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi gồm</p> <p>a) Kiến thức về bơi an toàn, phòng chống đuối nước</p> <p>b) Thực hành các kiểu bơi và hoàn thành cự ly bơi theo quy định</p> <p>c) Kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
32.	<p>Thế nào là biết bơi an toàn</p> <p>a) Biết bơi là thực hành được một hoặc nhiều kiểu bơi và hoàn thành cự ly bơi theo quy định</p> <p>b) Biết bơi an toàn là vừa biết bơi, vừa thực hành thành thạo các kỹ năng an toàn trong môi trường nước và biết cứu đuối an toàn</p> <p>c) Biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
33.	<p>Những trường hợp nào sau đây dễ bị tái mù bơi</p> <p>a) Tập luyện môn bơi thường xuyên</p> <p>b) Không biết bơi</p> <p>c) Không duy trì luyện tập bơi ngay sau khi vừa biết bơi ban đầu</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
34.	<p>Tiêu chí nào sau đây đánh giá trẻ em biết bơi</p> <p>a) Kiểm tra kiến thức, kỹ năng an toàn giao thông đường bộ</p> <p>b) Kiểm tra kiến thức, kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và cứu đuối an toàn</p> <p>c) Kiểm tra kỹ năng cứu đuối trực tiếp</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
35.	<p>Kiểm tra kỹ năng bơi gồm</p> <p>a) Lên xuống bể đúng cách (lên xuống bể an toàn)</p> <p>b) Thực hành kỹ thuật các kiểu bơi theo yêu cầu</p> <p>c) Thực hiện đủ cự ly các kiểu bơi theo yêu cầu</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
36.	<p>Kiểm tra kết quả học bơi ban đầu (Tiêu chí đánh giá biết bơi cấp độ 1) gồm</p> <p>a) Kiểm tra kiến thức, kỹ năng PCĐN theo chương trình dạy bơi ban đầu</p> <p>b) Kỹ năng bơi: Lên xuống bể an toàn; bơi từ 1- 2 kiểu, bơi được ít nhất 25m; Thực hành kỹ năng đứng nước, nổi ngửa được ít nhất 01 phút 30 giây - xoay tư thế thân người theo chiều dọc, chiều ngang - bơi vào bờ</p> <p>c) Kỹ năng cứu đuối gián tiếp trên bờ</p>	

	d) Cả 3 phương án trên	
37.	<p>Tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi cấp độ 2 (Lớp học củng cố kỹ năng bơi và kỹ năng PCĐN) bao gồm:</p> <p>a) Kiểm tra kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước theo chương trình dạy bơi, phòng chống đuối nước cấp độ 2</p> <p>b) Kỹ năng bơi: Lên xuống bể an toàn; bơi từ 1- 2 kiểu, bơi được ít nhất 50m; Kỹ năng lặn chìm, di chuyển 3m trong nước, nổi người thực hiện đứng nước, nổi ngửa được ít nhất 02 phút, bơi vào bờ; Kiểm tra kỹ năng thoát hiểm trong môi trường nước (xử lý tình huống khi bị chuột rút,...)</p> <p>c) Kỹ năng cứu đuối gián tiếp trên bờ và khi bơi chung dưới nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
38.	<p>Tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi an toàn và kỹ năng PCĐN (biết bơi cấp độ 3), bao gồm:</p> <p>a) Kiểm tra kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước theo chương trình dạy bơi, phòng chống đuối nước cấp độ 3</p> <p>b) Kỹ năng bơi: Lên xuống bể an toàn; bơi từ 1 - 2 kiểu được ít nhất 100 m; Kỹ năng lặn chìm, di chuyển 5m trong nước, nổi người đứng lên thực hiện đứng nước, nổi ngửa được ít nhất 03 phút, bơi vào bờ; Kỹ năng thoát hiểm trong môi trường nước (xử lý tình huống khi bị ôm bám dưới nước, ...)</p> <p>c) Kỹ năng cứu đuối gián tiếp trên bờ và xuống nước.</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
39.	<p>Kiểm tra kỹ năng an toàn trong môi trường nước gồm</p> <p>a) Đứng nước, nổi ngửa, xoay các tư thế thân trong nước và lặn nước</p> <p>b) Xử lý các tình huống gặp tai nạn rủi ro trong môi trường nước (bị bám vùi, bị chuột rút, gặp sóng to, chướng ngại vật, ...)</p> <p>c) Xử lý tình huống bất ngờ bị ngã xuống nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
40.	<p>Kiểm tra kỹ năng cứu đuối an toàn gồm</p> <p>a) Cách cứu đuối gián tiếp trên bờ</p> <p>b) Cách cứu đuối gián tiếp dưới nước</p> <p>c) Thực hành các bước an toàn khi cứu người bị đuối nước</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
V	CỨU ĐUỐI AN TOÀN	
41.	<p>Những vật dụng nổi thông thường dùng để cứu đuối gián tiếp trên bờ</p> <p>a) Các loại phao bơi và phao cứu sinh,...</p> <p>b) Can nhựa, chai nhựa to đầy nắp,...</p> <p>c) Lốp xe (ô tô, xe máy, xe đạp),...</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
42.	<p>Những vật dụng nổi dài thông thường dùng để cứu đuối gián tiếp trên bờ</p> <p>a) Các loại xào, gậy, dây thừng,....có độ dài từ bờ đến vị trí người đuối nước....</p> <p>b) Dây lưng, khăn, áo,</p>	

	<p>c) Các vật dụng khác có thể giúp cho người đuối nước bám vào để kéo lên bờ.</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
43.	<p>Cứu đuối gián tiếp dưới nước là</p> <p>a) Nhảy xuống nước để dìu người đuối nước lên bờ</p> <p>b) Xuống nước bơi đến gần người đuối nước, dùng vật nổi hoặc vật nổi dài đưa cho người đuối nước bám vào để kéo lên bờ</p> <p>c) Nhảy xuống nước đưa tay cho người đuối nước bám vào rồi kéo lên bờ</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
44.	<p>Những người được xuống nước cứu đuối trực tiếp</p> <p>a) Có độ tuổi 18 trở lên, khỏe mạnh, bơi giỏi, có kỹ năng về cứu hộ đuối nước</p> <p>b) Trẻ em biết bơi giỏi</p> <p>c) Người lớn biết bơi giỏi</p> <p>d) Cả 3 phương án trên</p>	
45.	<p>Việc đầu tiên cần làm khi phát hiện người bị đuối nước ?</p> <p>a) Nhảy xuống nước cứu người đuối nước</p> <p>b) Ném các vật nổi cho nạn nhân</p> <p>c) Hô to thông báo mọi người biết</p> <p>d) Gọi điện thoại cấp cứu</p>	
46.	<p>Khi phát hiện người bị đuối nước, việc đầu tiên cần phải làm là hô to thông báo mọi người xung quanh biết và tiếp theo phải làm gì?</p> <p>a) Gọi mọi người xung quanh</p> <p>b) Gọi điện thoại cấp cứu</p> <p>c) Ném các vật nổi cho nạn nhân</p> <p>d) Nhảy xuống nước cứu người đuối nước</p>	
47.	<p>Khi cứu người bị đuối nước ở gần bờ trong tầm với của tay phải làm gì ?</p> <p>a) Đứng cúi người về phía trước đưa tay cho nạn nhân nắm và kéo lên bờ</p> <p>b) Đưa chân ra phía trước cho nạn nhân nắm</p> <p>c) Ngồi cúi người về phía trước đưa tay cho nạn nhân nắm và kéo lên bờ</p> <p>d) Nằm sấp dang rộng chân, một tay nắm chắc vào thành bể, còn tay kia đưa tay cho nạn nhân nắm và kéo lên bờ</p>	
48.	<p>Nguyên tắc khi cứu 2 người cùng bị đuối nước ?</p> <p>a) Cứu người ở xa trước</p> <p>b) Cứu người ở gần và dễ trước</p> <p>c) Cứu 2 người cùng lúc</p> <p>d) Gọi điện cho người đến cứu</p>	
49.	<p>Nguyên tắc cứu người đuối nước một cách an toàn khi người cứu không biết bơi?</p> <p>a) Gọi (thông báo) mọi người xung quanh được biết</p> <p>b) Ném vật nổi, sử dụng các dụng cụ cứu hộ (Phao cứu sinh, gậy, dây...)</p> <p>c) Không được nhảy xuống nước cứu người bị đuối nước</p>	

	d) Tất cả các ý trên	
50.	<p>Trường hợp nào sau đây được coi là cứu đuối an toàn</p> <p>a) Gọi (thông báo) mọi người xung quanh được biết và ngay sau đó dùng vật nổi, vật nổi cứu đuối gián tiếp</p> <p>b) Ngay lập tức nhảy xuống nước cứu đuối</p> <p>c) Trẻ em không nên cứu đuối kể cả cứu đuối gián tiếp</p> <p>d) Cả 03 phương án trên</p>	
VI	ĐẢM BẢO VỆ SINH, AN TOÀN SỨC KHỎE KHI ĐI BƠI	
51.	<p>Trẻ em khi học bơi cần lưu ý điều gì về sức khỏe?</p> <p>a) Tham khảo ý kiến của bác sĩ khi mắc các bệnh phế quản, hô hấp mãn tính, tim mạch, viêm mũi, viêm da, viêm xoàn, viêm tai,..</p> <p>b) Không đi bơi khi bụng đói hoặc ăn quá no; khi người đang có nhiều mồ hôi, khi cơ thể đang nóng hoặc vừa đi nắng về.</p> <p>c) Không đi bơi khi bị sốt hoặc cơ thể đang mệt mỏi.</p> <p>d) Tất cả các ý trên.</p>	
52.	<p>Không nên đi bơi khi nào ?</p> <p>a) Vừa ăn no</p> <p>b) Sau khi ăn 1 giờ</p> <p>c) Sau khi ăn 2 giờ</p> <p>d) Sau khi ăn 3 giờ</p>	
53.	<p>Không nên đi bơi vào thời điểm nào ?</p> <p>a) Từ 9 giờ - 11 giờ</p> <p>b) Từ 11 giờ - 13 giờ</p> <p>c) Từ 14 giờ - 16 giờ</p> <p>d) Từ 17 giờ - 19 giờ</p>	
54.	<p>Để phòng ngừa "chuột rút" trước khi xuống nước người bơi phải tuân thủ theo thứ tự nào ?</p> <p>a) Xuống nước - Lên bờ - Khởi động</p> <p>b) Khởi động - Xuống nước - Lên bờ</p> <p>c) Xuống nước - Khởi động - Lên bờ</p> <p>d) Xuống nước - Lên bờ</p>	
55.	<p>Việc đầu tiên cần làm khi bị "chuột rút" ở dưới nước ?</p> <p>a) Bơi nhanh vào bờ</p> <p>b) Bơi đứng</p> <p>c) Bình tĩnh, thả lỏng người và gọi người xung quanh giúp đỡ</p> <p>d) Giãy dụa để hết tình trạng chuột rút</p>	
56.	<p>Thời gian tối đa mỗi lần bơi và chơi trong nước ở lứa tuổi thiếu niên?</p> <p>a) Tối đa là 60 phút</p> <p>b) Tối đa là 90 phút</p> <p>c) Tối đa là 120 phút</p> <p>d) Tối đa là 150 phút</p>	
57.	<p>Trong khi bơi lội "chuột rút" thường xảy ra ở đâu ?</p> <p>a) Ở cổ, chân và tay</p> <p>b) Ở chân và tay</p> <p>c) Ở chân</p> <p>d) Ở bụng, chân và tay</p>	

58.	Khi bơi lội phải sử dụng trang phục nào ? a) Quần áo ngủ b) Quần áo dài thể thao c) Quần áo bơi d) Quần áo ngắn thể thao	
59.	Trong trường hợp nào không được phép tham gia bơi lội ? a) Khi cơ thể đang mắc bệnh ngoài da hoặc sốt b) Khi cơ thể đang ra mồ hôi c) Khi cơ thể đang bị viêm phổi d) Cả 03 trường hợp trên	
60.	Trong khi bơi khát nước sử dụng loại nước uống nào là tốt nhất? a) Nước ngọt có ga b) Bia, rượu c) Nước lọc pha muối d) Nước bể bơi	
61.	Cách tốt nhất để phòng, chống đuối nước cho trẻ em? a) Không nên đi bơi và không nên đi du lịch ở vùng biển b) Học bơi, học kiến thức kỹ năng PCĐN tại trường hoặc các cơ sở dạy bơi đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định c) Rủ các bạn thường xuyên đi bơi ở ao, sông, suối, biển, đập tràn d) Cả 03 phương án trên	
62.	Không được phép bơi ở ngoài trời khi thời tiết ? a) Thời tiết trời có mưa, gió to b) Thời tiết trời nắng c) Thời tiết trời râm d) Thời tiết lúc nắng, lúc râm	
63.	Trước khi bơi phải tiến hành làm gì ? a) Phải uống nhiều nước b) Phải ăn no c) Phải ăn và uống d) Phải khởi động: chạy ngắn và xoay các khớp theo thứ tự đầu gối, cổ, lưng, hông, cổ chân, ngón bàn chân, vai, cổ tay	
64.	Sau khi bơi xong cần làm gì ? a) Tắm tráng lại b) Không cần tắm tráng lại c) Xông hơi d) Chạy thả lỏng trên bờ	
65.	Trong khi bơi lội không được làm những việc? a) Xô đẩy nhau xuống bể bơi b) Uống nước c) Khởi động trước khi bơi d) Tắm tráng sau khi bơi	
66.	Một số bệnh dễ mắc phải khi đi bơi ở vùng nước ô nhiễm và nước lạnh a) Viêm tai	

	b) Viêm đường hô hấp c) Viêm da d) Tất cả các trường hợp trên	
67.	Nguyên nhân dẫn đến một số tai nạn chấn thương khi đi bơi a) Chạy nhảy, nô đùa ở các khu vực trơn trượt b) Nhảy cắm đầu xuống nước, đùa nghịch, xô đẩy nhau c) Không khởi động kỹ d) Tất cả các trường hợp trên	
68.	Nguyên nhân dẫn đến chấn thương khớp háng, khớp gối, khớp vai khi đi bơi a) Không khởi động kỹ khớp háng, khớp gối, khớp vai b) Do vận động mạnh quá sức tại khớp gối, khớp vai c) Do tập sai kỹ thuật d) Tất cả các trường hợp trên	
69.	Nguyên nhân bị nhiễm lạnh khi đi bơi a) Do nhiệt độ nước bể bơi quá lạnh. b) Do vận động quá lâu dưới nước khiến cơ thể mất nhiệt quá nhiều c) Do cơ thể mệt mỏi, bị sốt d) Tất cả các trường hợp trên	
70.	Bể bơi nào sau đây dễ dẫn đến tai nạn, chấn thương cho trẻ em khi đi bơi a) Xung quanh bể bơi không bằng phẳng, trơn trượt b) Đáy bể có độ dốc cao, nước bể không trong c) Không có đội ngũ nhân viên cứu hộ d) Tất cả các trường hợp trên	
VII	QUY ĐỊNH VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ CHUYÊN MÔN TẠI CÁC CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG BƠI LẠN, BỂ BƠI	
71.	Sào cứu hộ phải được sơn màu gì ? a) Màu đỏ b) Màu xanh c) Hai màu (đỏ - trắng) d) Hai màu (đỏ - xanh)	
72.	Theo quy định Bảng thông báo khu vực dành cho người biết bơi, khu vực cấm nhảy cắm đầu có độ sâu ít hơn bao nhiêu? a) 1,40m b) 1,50m c) 1,60m d) 1,70m	
73.	Theo quy định phải có biển báo khu vực dành cho người không biết bơi có độ sâu tối đa bao nhiêu ? a) 0,5m trở xuống b) 0,8m trở xuống c) 1m trở xuống d) 1,2m trở xuống	

74.	<p>Theo quy định các bể bơi bắt buộc phải có?</p> <p>a) Bảng giới thiệu c) Bảng quảng cáo c) Bảng giải thích d) Bảng nội quy</p>	
75.	<p>Dây phao ngang và dọc tại các bể bơi được sử dụng để làm gì ?</p> <p>a) Trang trí làm đẹp bể bơi b) Phân chia các khu vực của bể bơi c) Phục vụ cho việc cứu đuối d) Ngăn cản sóng nước của bể bơi</p>	
76.	<p>Khi làm nhiệm vụ, vị trí của nhân viên cứu hộ ở đâu ?</p> <p>a) Đứng ở trên thành bể bơi quan sát b) Ngồi trên ghế cứu hộ quan sát c) Ngồi trên thành bể bơi quan sát d) Đi lại xung quanh bể bơi quan sát</p>	
77.	<p>Sào cứu hộ và phao cứu sinh được để ở vị trí nào ?</p> <p>a) Trong phòng y tế b) Trong phòng bảo vệ c) Đặt ở góc phía cuối của bể bơi d) Đặt trên thành bể ở vị trí thuận lợi để quan sát</p>	
78.	<p>Theo quy định vị trí ghế cứu hộ được đặt ở đâu ?</p> <p>a) Trên thành bể ở vị trí thuận lợi trong việc quan sát b) Trên thành bể ở vị trí phía cuối của bể bơi c) Sau khu vực thành bể bơi d) Ngoài khu vực của bể bơi</p>	
79.	<p>Theo quy định mỗi một người hướng dẫn tập luyện bơi trong một buổi tập được phép hướng dẫn tối đa bao nhiêu người ?</p> <p>a) Không quá 10 người hoặc không quá 20 người đối với trẻ em dưới 10 tuổi b) Không quá 20 người hoặc không quá 20 người đối với trẻ em dưới 10 tuổi c) Không quá 30 người hoặc không quá 20 người đối với trẻ em dưới 10 tuổi d) Không quá 40 người hoặc không quá 20 người đối với trẻ em dưới 10 tuổi</p>	
80.	<p>Theo quy định trong khu vực bể bơi bắt buộc phải lắp đặt ?</p> <p>a) Hệ thống bảng quảng cáo b) Hệ thống âm thanh c) Hệ thống đèn trang trí d) Hệ thống bảng điện tử</p>	
81.	<p>Những trang thiết bị cứu hộ bắt buộc phải có tại bể bơi?</p> <p>a) Sào cứu hộ, Phao cứu sinh, ghế cứu hộ b) Sào cứu hộ, Phao cứu sinh c) Phao cứu sinh d) Sào cứu hộ</p>	

82.	<p>Theo quy định nước sử dụng trong bể bơi phải đáp ứng theo chỉ tiêu nào?</p> <p>a) Chất lượng nước tự nhiên b) Chất lượng nước công nghiệp. c) Chất lượng nước Y t d) Chất lượng nước sinh hoạt</p>	
83.	<p>Để đảm bảo an toàn em sẽ lựa chọn bể bơi nào dưới đây khi mới tham gia học bơi?</p> <p>a) Bể bơi có chất lượng nước y tế b) Bể bơi có người hướng dẫn và nhân viên cứu hộ c) Bể bơi có nhiều dụng cụ, trò chơi dưới nước d) Bể bơi có dụng cụ hỗ trợ cho người mới tập</p>	
84.	<p>Thành bể bơi nào sau đây đảm bảo an toàn khi học bơi</p> <p>a) Thành bể nhẵn, mịn, trơn trượt b) Thành bể nhẵn, chống trơn, vệ sinh sạch sẽ c) Thành bể gồ ghề, dễ vấp ngã d) Tất cả các trường hợp trên</p>	
85.	<p>Nếu học bơi ở vùng nước mở (ao, hồ, kênh rạch, sông, suối, biển) thì các em cần lưu ý những điều cơ bản nào sau đây</p> <p>a) Nguồn nước phải trong, sạch, không bị ô nhiễm b) Mực nước ổn định, không sâu quá vai trẻ em c) Có phao, rào, lưới chắn để đánh dấu khu vực tập luyện theo quy định d) Tất cả các trường hợp trên./.</p>	